

Bản án số: 35/2025/HS-PT
Ngày: 13-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hồng Vi- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 02 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q đối với Bản án hình sự thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn Q**, tên gọi khác: H, sinh năm: 1971 tại: Long An. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm ruộng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam, con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; có 03 người em; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/5/1993, bị Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “chống người thi hành công vụ”; ngày 15/11/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2024 đến nay, có mặt.

- **Bị hại có liên quan đến kháng cáo:** Ông Trần Đình T, sinh năm: 1982. Nơi cư trú: Ấp R, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 06/01/2024, Nguyễn Văn Q cùng với ông Trần Đình T và một số người khác tham gia uống rượu tại nhà ông Nguyễn Tấn T1 ở Ấp B, xã T, huyện T. Một lúc sau, Q rủ T về nhà Q ở Ấp B, xã T tiếp tục uống rượu. Tại đây, Q, T tổ chức uống rượu cùng với Trần Minh V và Huỳnh Văn Đ. Trong lúc uống rượu, T nói với Q là lừa đảo nên cả hai xảy ra mâu thuẫn với nhau. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày mọi người nghỉ uống rượu, ra về chỉ còn lại Q và T. Lúc này, Q định đi vào nhà thì bị ông T dùng tay khóa hai tay của Q ra phía sau và nói “Mày lừa đảo, bắt đưa mày về dưới”, Q vùng vẫy thoát ra chạy vào bên trong nhà. Q lấy 02 con dao bằng kim loại cầm trên hai tay, nói với ông T “Nếu bước vào nhà thì Q sẽ chém”. Khi ông T đi vào nhà cách Q khoảng 02 mét thì Q dùng tay phải cầm dao bằng kim loại dài 50cm, mũi dao bằng chém thẳng từ trên xuống, ông T dùng tay đỡ làm dao bị rơi xuống đất, Q tiếp tục dùng tay trái cầm dao bằng kim loại dài 35cm, mũi dao nhọn đâm thẳng về phía trước 01 cái trúng vào vùng bụng bên trái của ông T gây thương tích. Lúc này, có Nguyễn Huỳnh K1 và 02 người con của ông T chạy vào can ngăn và khống chế Nguyễn Văn Q.

Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 89/KLTTCT-TTPY ngày 26/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận: Tỷ lệ phân trăm tổn thương cơ thể của Trần Đình T tại thời điểm giám định là 14% .

Tại Bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 29/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Q phạm tội “cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q (Tên gọi khác: H) 02 (Hai) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 05/9/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 bị cáo Nguyễn văn Q có đơn kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Hiện nay, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, đang nuôi mẹ già yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có tác động gia đình bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng. Bị cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Bị hại Trần Đình T trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình của bị cáo có bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo gây thương tích cho bị hại cũng do có lỗi một phần của bị hại nên đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn Q thực hiện kháng cáo đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng quy định pháp luật, không oan. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 02 năm tù, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có bổ sung tình tiết mới là có bồi thường thiệt hại cho bị hại 10.000.000 đồng và bị cáo có Giấy khen của Ủy ban xã do có thành tích tốt trong xây dựng cộng đồng năm 2022, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng, mà bị cáo có nhân thân xấu, nên không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q, Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/01/2024, tại Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân, bị cáo Nguyễn Văn Q đã dùng dao bằng kim loại dài 35cm, mũi dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm 01 cái trúng vào vùng bụng bên trái của ông Trần Đình T gây thương tích với tỷ lệ 14%. Bị cáo Q đâm ông T do tức giận, vì ông T đã chửi bị cáo là người lừa đảo và còn khóa hai tay của bị cáo ra phía sau, bị cáo vùng vẫy thoát ra được chạy vào nhà lấy 02 con dao cầm trên tay và thông báo cho bị hại nếu bước vào nhà thì bị cáo sẽ đâm, tuy nhiên ông T vẫn bước đến gần bị cáo nên bị cáo đâm ông T trúng bụng, bị cáo không mong muốn đâm chết ông T. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Q có kháng cáo đối với bản án sơ thẩm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo; lỗi một phần của bị hại nên cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và xử phạt bị cáo 02 năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo có bổ sung tình tiết là sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại 10.000.000 đồng, được bị hại Trần Đình T xác nhận tại phiên tòa phúc thẩm; ngoài ra bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T tặng Giấy khen do có thành tích tốt trong xây dựng cộng đồng dân cư năm 2022. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng mà bị cáo có nhân thân xấu nên bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo không thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do một phần kháng cáo được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, giảm hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù, thời gian tù được tính từ ngày 05/9/2024.

Căn cứ khoản 3 Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Q 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 13/3/2025, để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Công an Long An (01b);
- Trại giam CA tỉnh LA;
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng